

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ AN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:14/2019/HS-ST

Ngày: 15-5-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Công Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Bằng

Ông Nguyễn Tiến Thoại

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Thiện Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị H; sinh ngày 18 tháng 02 năm 1974 tại C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ĐKHTTT và nơi cư trú: Số nhà 32, tổ 9, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh T (Đã chết) và bà Trần Thị M; chồng: Vũ Ngọc V (đã ly hôn), con: 01 con;

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 14/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 18/11/2008 bị Công an phường Sông Bằng, thị xã Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC về hành vi đánh bạc.

- Ngày 26/5/2009 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an tỉnh Cao Bằng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 70/PC 14 về hành vi đánh bạc.

- Ngày 31/01/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/01/2019 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 30 ngày 19/01/2019, Tổ công tác thuộc Công an huyện Hòa An đang làm nhiệm vụ tại xóm K, xã Đức L, huyện H, Cao Bằng phát hiện bị cáo H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17L1-9923 chở theo bà Ma Thị Th (sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm Nà C, xã N, huyện C, Bắc Kạn) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, kết quả phát hiện bên trong chiếc bao tải chở đằng sau xe có 06 (Sáu) hộp pháo và túi treo đằng trước xe có 04 (Bốn) hộp pháo. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại tổ 9, phường S, thành phố C, Cao Bằng phát hiện, thu giữ thêm 08 (Tám) dây pháo, 08 (Tám) cuộn pháo các loại.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận bản thân làm thuê bốc vác tại khu vực mốc 657 (Biên giới Việt Nam - Trung Quốc) thuộc xóm M, xã N, huyện H, Cao Bằng. Khoảng 12 giờ ngày 19/01/2019, H được một người phụ nữ Trung Quốc (Không rõ tên tuổi, địa chỉ) cùng là người làm thuê bốc vác đưa cho 01 (Một) bao tải bên trong có 10 (Mười) hộp pháo nói là cho H để đốt trong dịp Tết Nguyên đán. Bị cáo nhận và dùng xe mô tô vận chuyển về nhà để cất giấu nhưng khi mới về đến đoạn đường thuộc xóm K, xã Đ, huyện H, Cao Bằng thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Hòa An phát hiện bắt quả tang. Còn bà Th là người quen của bị cáo, thấy tiện đường nên cho đi nhờ xe và bà Th cũng không biết bị cáo đang chở pháo trên xe mô tô. Đối với số pháo Cơ quan điều tra đã thu giữ tại chỗ ở của bị cáo là do một người đàn ông khác người Trung Quốc (Không rõ tên tuổi, địa chỉ) cùng là người làm thuê bốc vác cho H để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Ngày 19/01/2019, cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành cân xác định trọng lượng tang vật là 10 (Mười) hộp pháo thu giữ trên xe của bị cáo có trọng lượng tịnh là 32,5kg (Ba mươi hai phẩy năm kilôgam) và 08 (Tám) dây pháo, 08 (Tám) cuộn pháo các loại thu giữ tại nhà bị cáo có trọng lượng tịnh là 8,5kg (Tám phẩy năm kilôgam).

Tại Kết luận giám định số 418/C09-P2 ngày 21/01/2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“- Mẫu vật ký hiệu mẫu số 01 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ).

- Mẫu vật ký hiệu mẫu số 02 là pháo nổ”.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSHA ngày 17/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều

luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bị cáo Phạm Thị H từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ hàng cấm".

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo là vật chứng của vụ án; Hoàn trả cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 màu đồng và 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 17L1-9923.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt tuy nhiên trong lời nói sau cùng, bị cáo có đưa ra ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ hàng cấm của bị cáo; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được bị cáo Phạm Thị H đã thực hiện hành vi tàng trữ pháo nổ với trọng lượng pháo là 41kg (Bốn mươi một kilôgam) trên lãnh thổ Việt Nam nhằm mục đích đốt trong dịp tết Nguyên đán năm 2019.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý một số loại hàng cấm, trong đó có pháo nổ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý, do vậy đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Từ những chứng cứ nêu trên, đã có đầy đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo được hưởng 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và có 01 (Một) tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo có nhân thân xấu, tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do vậy áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bà Ma Thị Th là người đi cùng xe mô tô với bị cáo từ huyện H về thành phố C, kết quả điều tra cho thấy bà Th không liên quan và không biết hành vi tàng trữ pháo nổ của bị cáo nên Cơ quan điều tra không tiến hành xử lý bà Ma Thị Th là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hai người Trung Quốc đã cho bị cáo pháo nổ do Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra mở rộng vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với số pháo đã thu giữ trong vụ án, đây là loại hàng hóa Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 màu đồng đã tạm giữ của bị cáo, xét thấy chiếc điện thoại này không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, do vậy cần được hoàn trả cho bị cáo;

- Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen, biển kiểm soát 17L1-9923, xét thấy đây là phương tiện bị cáo sử dụng để vận chuyển hàng cấm, tuy nhiên việc vận chuyển là nhằm mục đích tàng trữ, do vậy chiếc xe này không bị coi là công cụ, phương tiện phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị H phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử bị cáo Phạm Thị H 03 (Ba) năm tù; Thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt giữ ngày 19/01/2019.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (Một) hộp cát tông, được niêm phong theo quy định, có chữ ký của Phạm Thị H và thành phần tham gia niêm phong, mặt trước hộp cát tông ghi: “Vật chứng vụ Phạm Thị H có hành vi vận chuyển pháo, bị bắt ngày 19/01/2019 tại xã Đ, huyện H, Cao Bằng”;

+ 01 (Một) hộp cát tông, được niêm phong theo quy định, có chữ ký của Phạm Thị H và thành phần tham gia niêm phong, mặt trước hộp cát tông ghi: “Vật chứng vụ Phạm Thị H có hành vi vận chuyển pháo, bị bắt ngày 19/01/2019 tại xã Đ, huyện H, Cao Bằng”;

- Hoàn trả cho bị cáo Phạm Thị H 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J1, màu đồng, số IMEI 1: 353120084370690/01, số IMEI 2: 353121084370698/01 (đã qua sử dụng) và 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave@, màu xanh đen, biển kiểm soát 17L1-9923; số máy: HC09E-5353930; số khung: RLHHC09037Y253774 (Xe đã qua sử dụng);

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Phạm Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Công Hưng